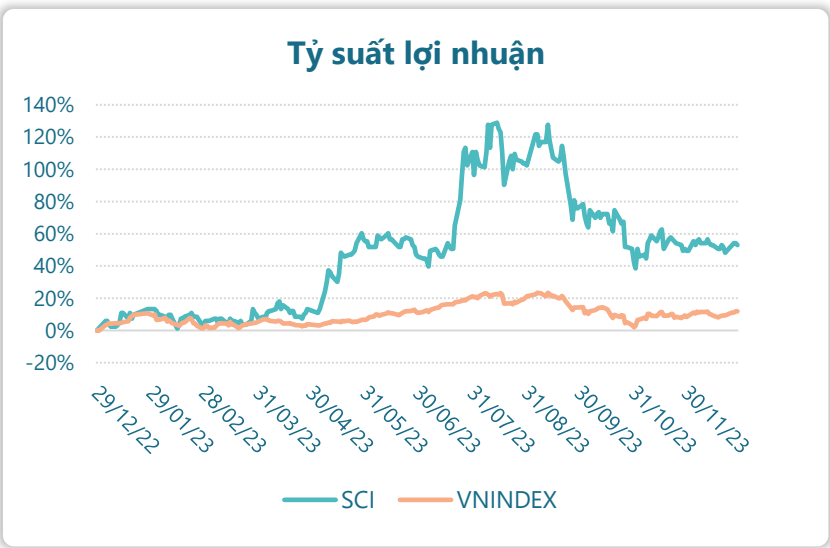
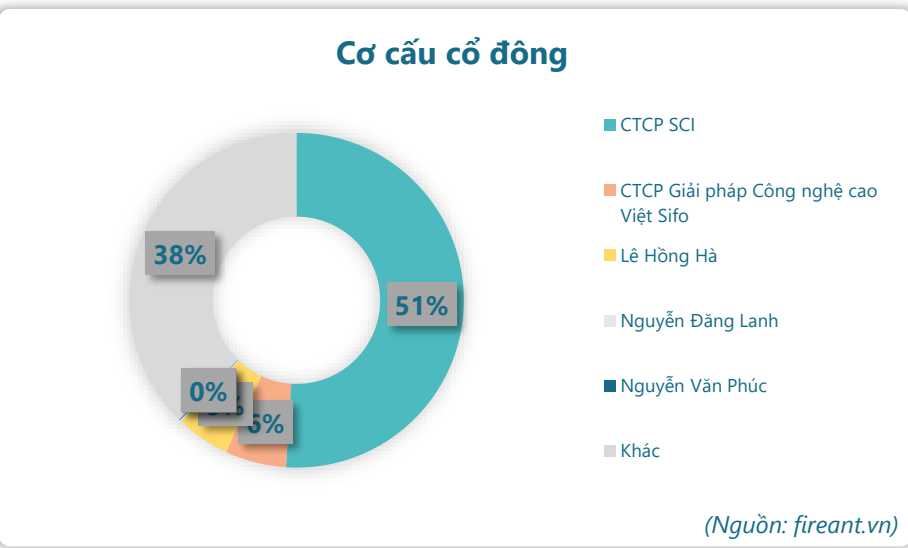
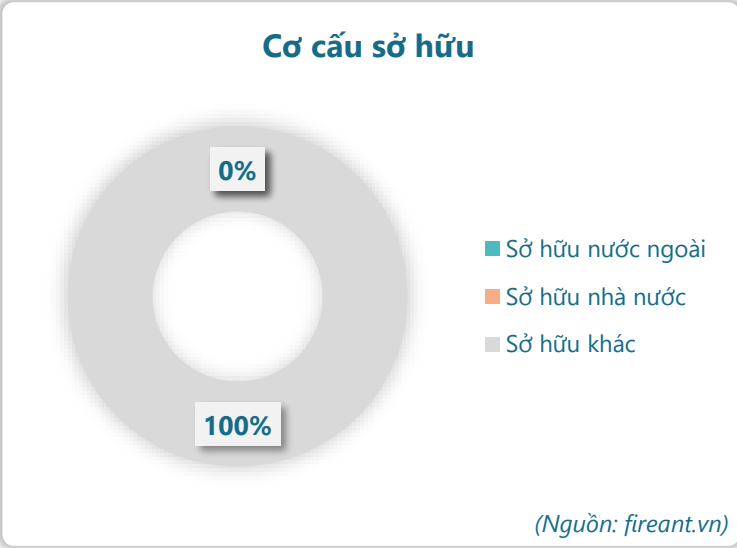
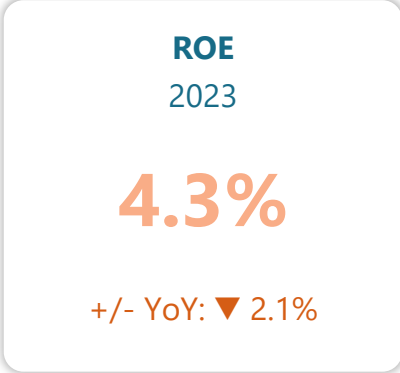
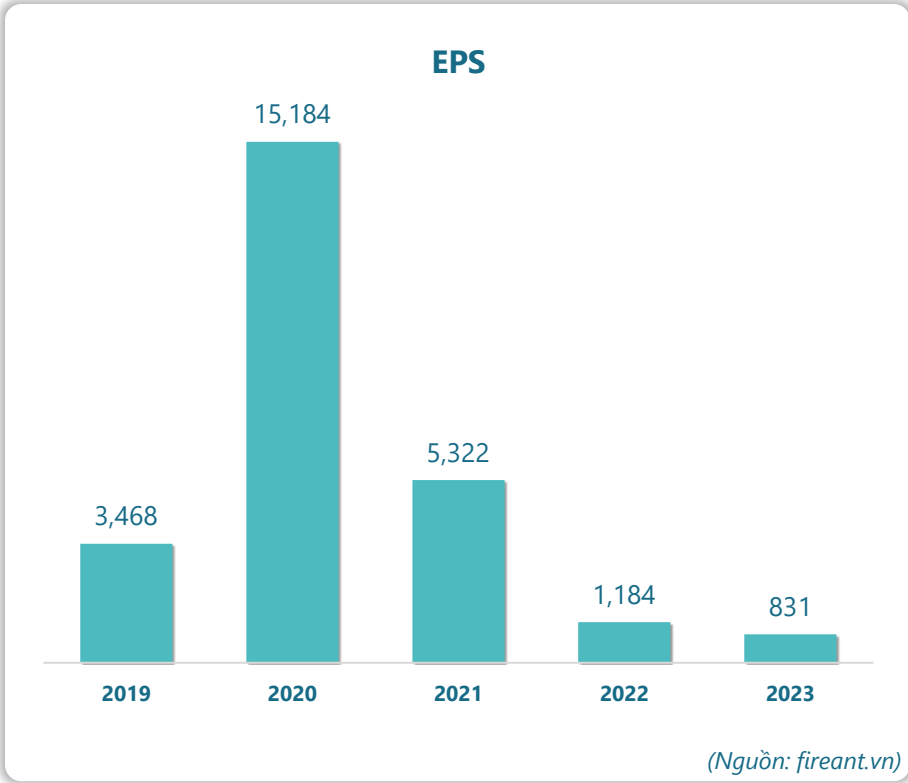
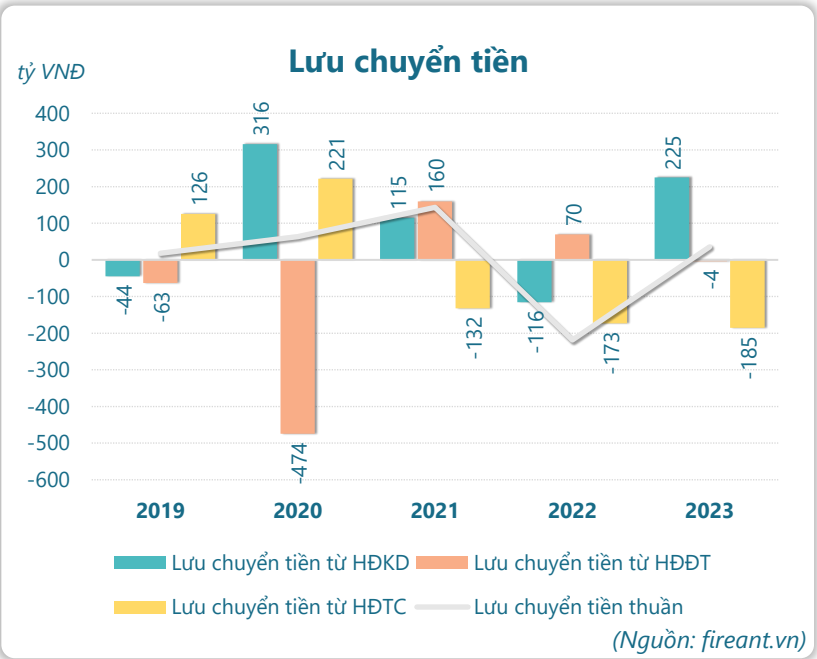
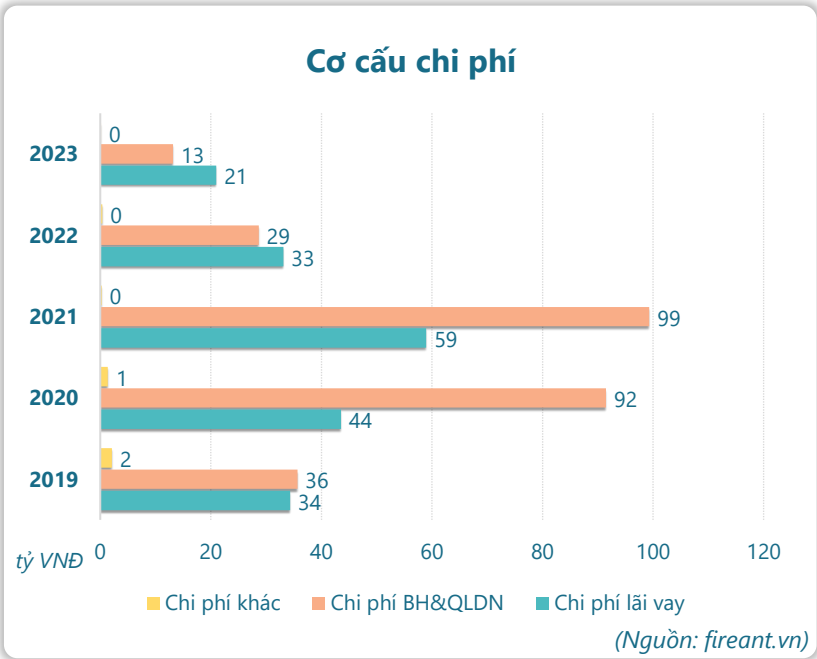
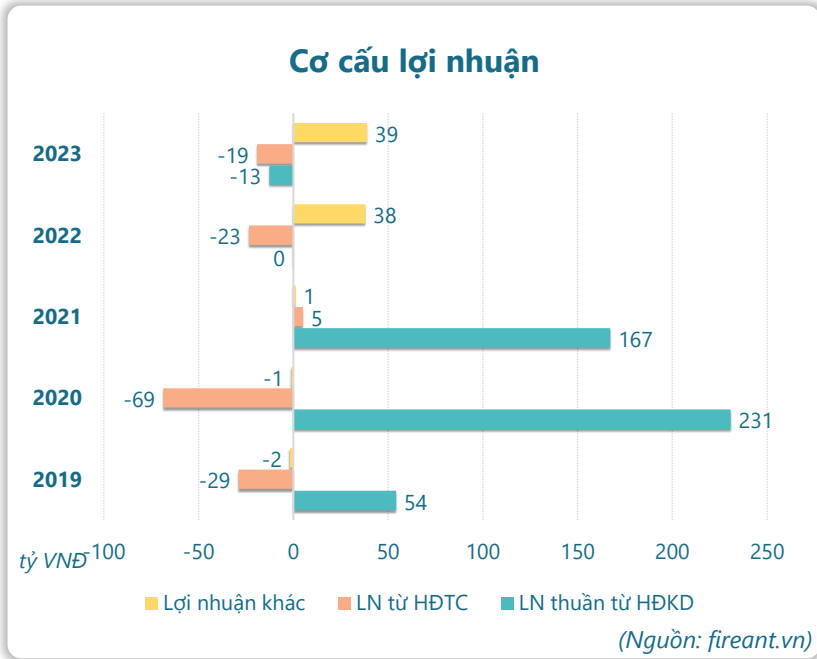
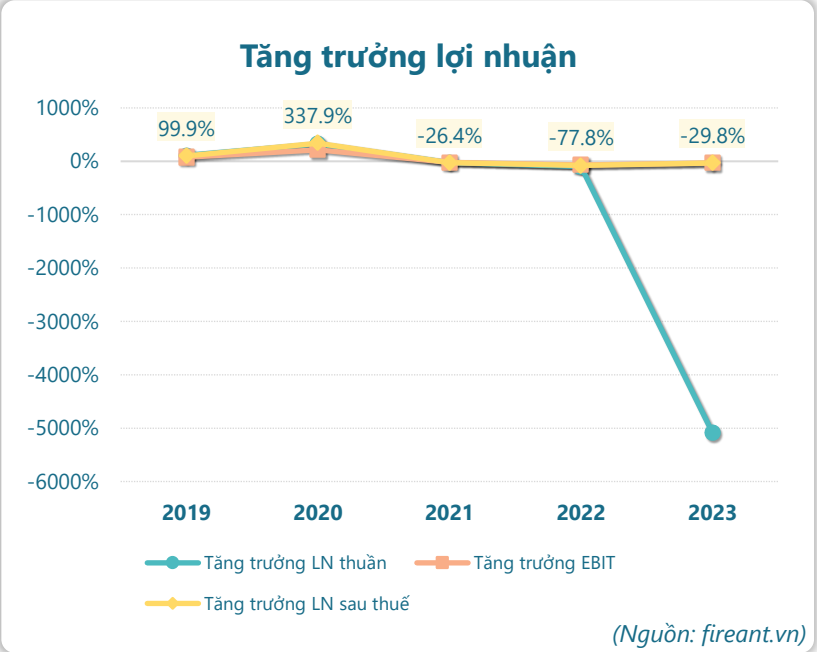
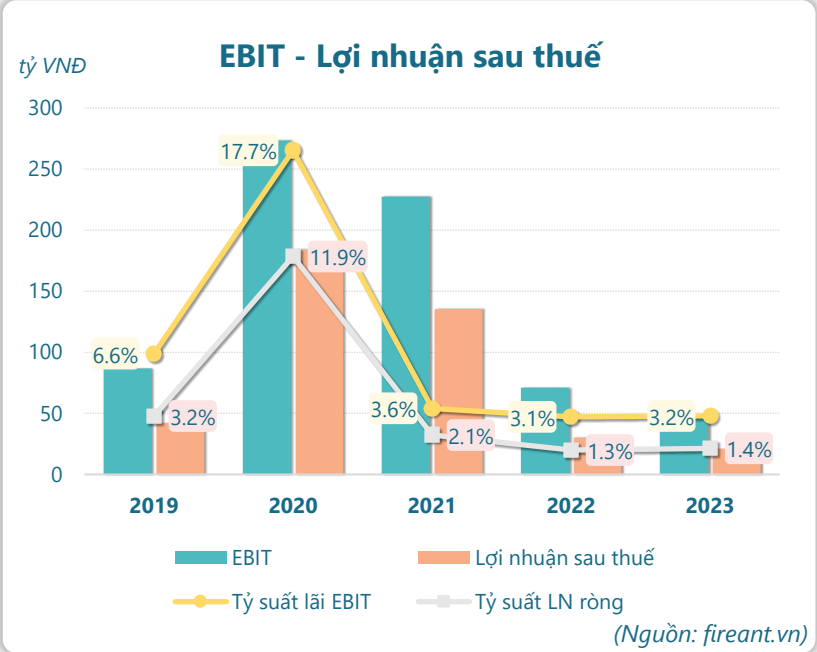
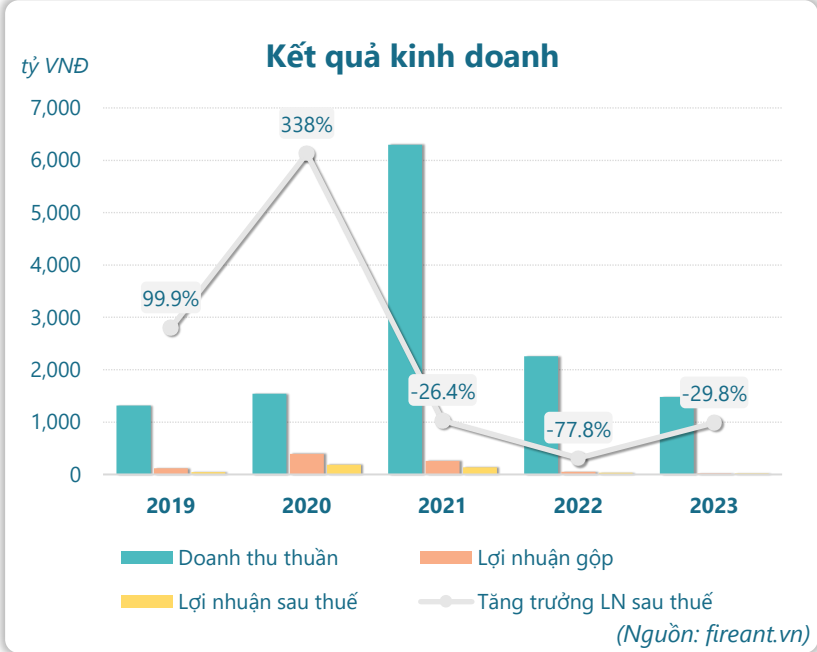


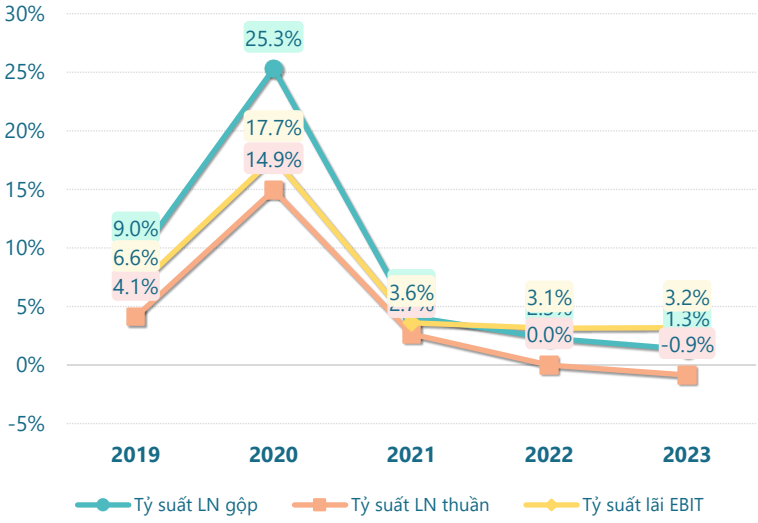
Ngày	12,700 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.6%	-6.6%	9.5%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	8,300 - 19,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	323
Số lượng CPLH (CP)	25,409,847
KLGD BQ 20 phiên (CP)	58,160
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	1.64
EPS	831
P/E	15.3



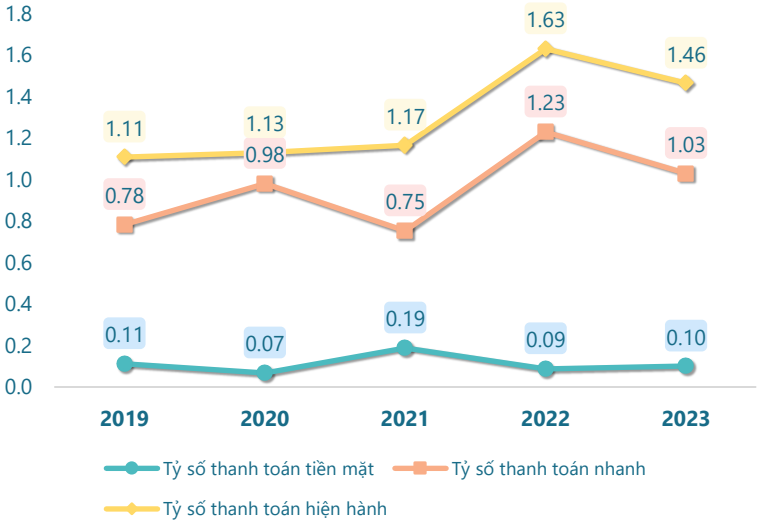


Tỷ suất lợi nhuận



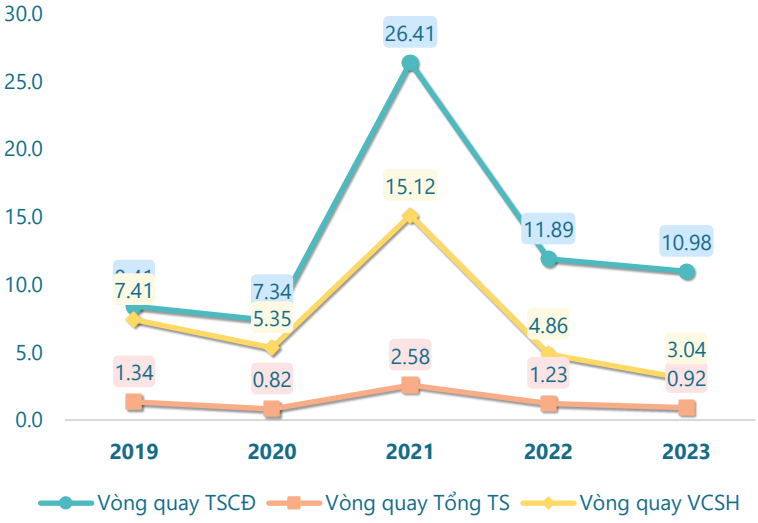
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



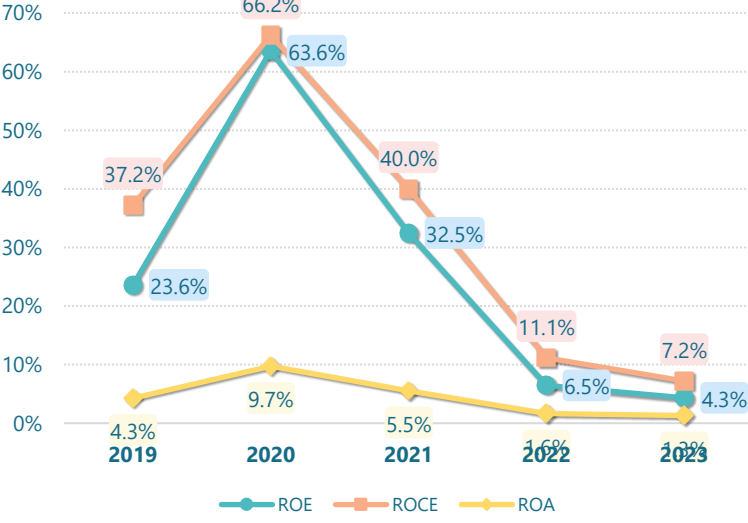
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



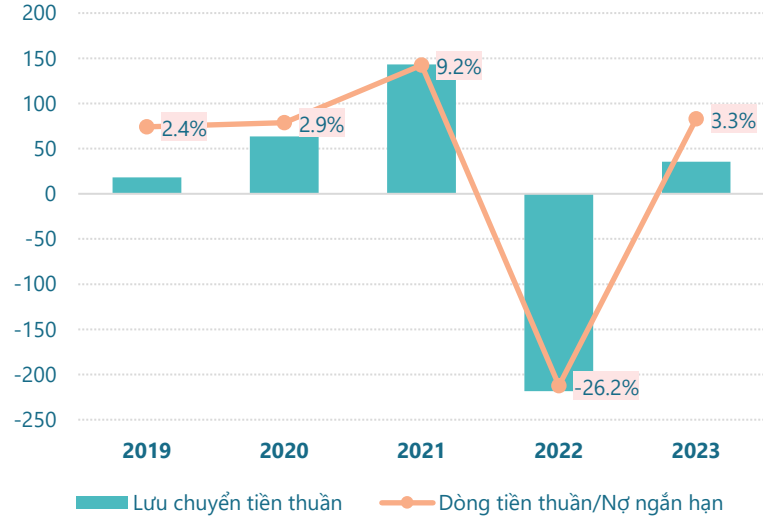
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



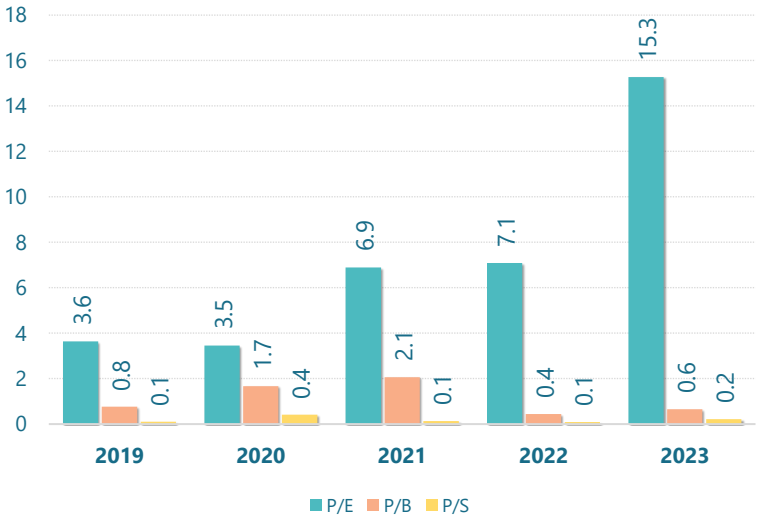
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)